

Bản án số: 44/2021/HS-PT
Ngày 28-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Nuôi

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo NTV do có kháng cáo của bị cáo NTV đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* NTV; Sinh năm: 1981 tại huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Khóm W, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Điệp và bà Nguyễn Thị Tằng; Chồng: NLQ1; Con có 02 người con; Tiền sự: không, tiền án: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2020 (bị cáo có mặt).

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Bị hại TCM; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông (bà) NLQ1, NLQ2; Người làm chứng: NLC1 và NLC2

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, trong lúc đang ngồi uống rượu chung với nhau thì giữa bị cáo NTV và ông NLQ2 xảy ra cự cãi về việc NTV hỏi mượn tiền của NLQ2. Sau đó, bị cáo NTV và ông NLQ1 (chồng bị cáo NTV) đi

về nhà trọ Ngọc T, khoảng 21 giờ bị hại TCM và ông NLQ2 đi ngang nhà trọ Ngọc T thì ghé vào nói chuyện với ông NLQ1. Trong lúc đang nói chuyện, bị hại TCM thấy bị cáo NTV xông vào dùng tay tát vào mặt Tuấn 02 cái, nên TCM nói “*Mày đàn bà mà hung dữ quá, ngon đàn bà đánh với đàn bà đi*”. Liền lúc đó, NLQ1 (chồng NTV) dùng tay đánh vào miệng của bị hại TCM, TCM dùng tay đánh lại Phong và cả hai vật nhau té xuống đất, TCM nằm trên, Phong nằm dưới. Lúc này, NTV chạy vào nhà lấy cây kéo cắt chỉ ngồi trên lưng của TCM và đâm nhiều cái trúng vào lưng, cẳng tay trái và tay phải. NTV thấy trên lưng TCM ra nhiều máu, nên buông TCM ra. Còn bị hại TCM được NLQ2 đưa đến Bệnh viện đa khoa thị xã V điều trị vết thương đến ngày 29/7/2020 thì xuất viện.

Sau khi xuất viện, bị hại TCM làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo NTV đã gây thương tích cho mình.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 269/TgT-PY ngày 15/9/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Sóc Trăng kết luận thương tích của TCM: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 09%. Thương tích vùng cánh tay phải, cánh tay trái và lưng phải, lưng trái do vật sắc nhọn gây nên. Riêng vết thương mặt trong niêm mạc môi dưới do vật tày gây nên và gãy xương sườn số 9 không phải do dùng kéo đâm gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo NTV, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo NTV: 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Đến ngày 31/3/2021, bị cáo NTV kháng cáo xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo NTV giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo NTV lập và nộp cho Tòa án nhân dân thị xã V vào ngày 31/3/2021 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo NTV như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo NTV khai vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, bị cáo NTV có dùng cây kéo đâm nhiều cái trúng vào cánh tay trái, cánh tay phải của bị hại TCM gây thương tích với tỷ lệ 06%. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo; Xét khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo NTV không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đồng thời Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có trình độ học vấn thấp, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Xét, bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, loại tội phạm bị cáo phạm phải đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, việc cho bị cáo hưởng án treo không có tác dụng răn đe phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự là không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án bị cáo, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[6] Các phần Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo NTV. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng

2. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo NTV: 06 (sáu) tháng tù về tội ‘Cố ý gây thương tích’. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo NTV phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND Thị xã V (02);
- VKSND Thị xã V (01);
- CQĐT - Công an Thị xã V (01);
- CQTHAHS-Công an Thị xã V (01);
- Chi cục THADS Thị xã V (01);
- Bị cáo, bị hại (03);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu